

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST.
Ngày 29/9/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ - TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang Hành;

2. Bà Lương Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ. Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST- HS ngày 16/9/2020, đối với bị cáo:

Đào Thị L, Sinh ngày 10/5/1968, tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Viêng, xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12.

Họ tên bố: Đào Văn Cẩn (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Thay, sinh năm 1930.

Chồng: Đinh Xuân Long, sinh năm 1958 (Đã ly hôn).

Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1989 và con nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 2 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Bị hại: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1991.

Trú tại: Bản Lào, xã Thanh Lương, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.(Có mặt)

Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1985.

Trú tại: Bản Tào, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.(Vắng mặt)

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn Cầu Thia, xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đào Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/4/2020 Đào Thị L, sinh năm 1968, trú tại bản Viêng, xã Sơn A, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái mượn xe mô tô nhãn hiệu Nouvo, BKS 21L1-018.06 của anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1970, trú tại thôn Cầu Thia, xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ (Là bạn của L) rồi điều khiển xe đi đến cửa hàng quần áo của chị Đinh Thị H, sinh năm 1991 ở tổ 8, phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ mục đích là mua quần áo. Tại đây L phát hiện trong ngăn tủ đựng hàng có 01 chiếc ví giả da, màu đen, dạng ví nữ, tủ không khóa, nên đã nảy sinh chiếm đoạt. Lợi dụng lúc chị H quay lưng lại, L đã lén lút lấy trộm chiếc ví nêu trên cất vào túi áo đang mặc rồi đi ra cuối chợ C, chợ Mường Lò, thị xã Nghĩa Lộ kiểm tra trong ví có 430.000đ; 02 thẻ ngân hàng; 01 giấy phép lái xe; 02 chứng minh nhân dân, đều mang tên Đinh Thị H; 01 đăng ký xe mô tô; 01 chứng minh nhân dân mang tên Vì Văn Phương. Toàn bộ số tiền 430.000đ L chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 22/4/2020 Đào Thị L cầm toàn bộ số giấy tờ đã trộm cắp của chị H đến quán bán hàng ăn của chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1985, ở bản Tào, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, L nói dối chị H1 là cần tiền thanh toán cước xe và bảo chị H1 cho vay 700.000đ, L giao cho H1 cầm chiếc đăng ký xe mô tô mà L trộm cắp được của chị H trước đó để làm tin và hẹn hôm sau đến trả tiền, lấy lại đăng ký xe mô tô. Do tin lời chị L nên H1 đã cho L vay 700.000đ. Số tiền trên Đào Thị L đã chi tiêu cá nhân hết và không quay lại trả tiền cho chị H1 như đã hứa.

Ngày 27/4/2020 sau khi không thấy L đến trả tiền, chị H1 đã làm đơn tố cáo gửi đến Công an thị xã Nghĩa Lộ. Tại Cơ quan điều tra, Đào Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09 ngày 15/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ đã định giá và kết luận: 01 chiếc ví giả da, màu đen, dạng ví nữ, mặt ngoài có chữ in hoa văn chìm màu đen có giá trị thực tế là 25.000đ (BL 41).

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-NL ngày 27/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Đào Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ luận tội đối với bị cáo Đào Thị L vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L từ 6 (Sáu) tháng đến 1 (Một) tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L từ 6 (Sáu) tháng đến 1 (Một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Tổng hợp chung của hai tội là 1(Một) năm đến 2 (Hai) năm tù.

Tổng hợp chung của hai bản án là 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng đến 4 (Bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho những người bị hại và những người bị hại không có yêu cầu gì. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- 01 chiếc ví giả da, màu đen; 02 thẻ ngân hàng; 01 giấy phép lái xe; 02 chứng minh nhân dân, đều mang tên Đinh Thị H; 01 đăng ký xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân mang tên Vì Văn Phương . Đây là giấy tờ hợp pháp của chị H và anh Phương. Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã trả lại cho chị H và anh Phương quản lý và sử dụng là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật.

- Số tiền 430.000đ Đào Thị L trộm cắp được của chị Đinh Thị H; Số tiền 700.000đ L lừa đảo chiếm đoạt của chị Hoàng Thị H1, số tiền trên L chi tiêu hết cá nhân, nên không thu lại được.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại (Chị Đinh Thị H) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại (Chị Hoàng Thị H1) vắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có lời khai và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Anh Nguyễn Ngọc S) cho rằng việc anh cho chị L mượn xe mô tô, anh không biết chị L dùng xe của mình vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nh- nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa lộ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa Đào Thị L thừa nhận ngày 21/4/2020 lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản bị cáo đã trộm cắp 01 ví giả da, màu đen bên trong có số tiền là 430.000đ và một số giấy tờ khác của chị Đinh Thị H tại tổ 8, phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Để tiếp tục có tiền tiêu sài cá nhân, ngày 22/4/2020 L nói dối chị Hoàng Thị H1 trú tại bản Tào, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, là cần tiền để thanh toán cước xe nên hỏi vay số tiền 700.000đ và sử dụng Đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Vì Văn Phương đã trộm cắp được của chị H cầm cố làm tin để chiếm đoạt số tiền 700.000đ của chị H1.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đào Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt 455.000đ của chị Đinh Thị H và lừa đảo chiếm đoạt 700.000đ của chị Hoàng Thị H1 là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, để có tiền tiêu sài cho bản thân. Mặc dù tài sản trộm cắp của chị H và lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H1 là dưới 2.000.000đ. Nhưng do ngày 25/7/2015 Đào Thị L đã bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xử phạt 2 năm 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tính đến thời điểm ngày 21/4/2020 Lưu tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp của chị H và ngày 22/4/2020 L lại thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H1 nêu trên thì L chưa thi hành xong bản án số 12/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Do vậy, với hành vi của Đào Thị L nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Đúng nh- nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc tr-ờng hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trái phép quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể đ-ợc pháp luật bảo vệ, gây ảnh h-ởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa ph-ơng, gây hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản của nhân dân. Vì vậy Đào Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra, nên cần xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn; Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ rõ ràng về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Được áp dụng đối với cả hai tội.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo Đào Thị L không có tình tiết tăng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Đào Thị L là người chưa được xóa án tích vì vậy lần phạm tội này thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành ng-ời công dân tốt và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa ph-ong.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173; khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn phải bị phạt tiền, nh-ng do hoàn cảnh của bị cáo là ng-ời không có tài sản, không có việc làm và không có điều kiện để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và những người bị hại không yêu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 chiếc ví giả da, màu đen; 02 thẻ ngân hàng; 01 giấy phép lái xe; 02 chứng minh nhân dân, đều mang tên Đinh Thị H; 01 đăng ký xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân mang tên Vì Văn Phương. Đây là giấy tờ hợp pháp của chị H và anh Phương. Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã trả lại cho chị H và anh Phương quản lý và sử dụng là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật. Được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Số tiền 430.000đ Đào Thị L trộm cắp được của chị Đinh Thị H; Số tiền 700.000đ L lừa đảo chiếm đoạt của chị Hoàng Thị H1, số tiền trên L chi tiêu hết cá nhân, nên không thu lại được.

[7] Về án phí: Đào Thị L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về những người tham gia tố tụng khác: Đối với anh Nguyễn Ngọc S là người cho Đào Thị L mượn xe mô tô, nhưng anh S không biết việc L dùng xe mô tô của mình làm phương tiện phạm tội. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Những đề nghị có căn cứ của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tại phiên toà phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã nhận định ở trên nên cần đ-ợc chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thị L phạm tội “**Trộm cắp tài sản**” và tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

1. □p dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L 6 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 174; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thị L 6 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” .

3. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp chung của hai tội là 1(Một) năm tù.

4. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của bản án số 12/2015/HSST ngày 27/5/2015 của Tòa án nhân thị xã Nghĩã Lô. Xử phạt Đào Thị L 2 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo Đào Thị L phải chịu hình phạt chung của hai bản án là 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đào Thị L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại (Đinh Thị H) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (Chị Hoàng Thị H1) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án (anh Nguyễn Ngọc S) có quyền kháng cáo bản án phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành an dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã Nghĩã Lô;
- THA phạt tù;
- Công an TX Nghĩã Lô;
- CCTHADS thị xã Nghĩã Lô;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLLQĐVA;
- Sơ tư pháp; Chi cục thuế;
- L- u HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh